**Thứ Năm ngày 12 tháng 12 năm 2024**

**Buổi chiều:**

**TOÁN**

**TIẾT 69, BÀI 46: MI LI LÍT (T2) – TRANG 97, 98**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Thực hiện được các phép tính với các số đo kèm theo đơn vị đo là lít và mi – li - lít. Vận dụng giải quyết những vấn đề thực tế trong cuộc sống.

- Ước lượng lượng nước ( hoặc “chất lỏng”) chứa đựng được trong một số đồ vật.

- Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **3P** | **1. Hoạt động mở đầu** | |
|  | - GV đọc cho HS viết: 8 ml, 12 l, 5l  - GV nhận xét, tuyên dương  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS viết bảng |
| **28P** | **2. Luyện tập***:* | |
|  | **Bài 3**  - GV yêu cầu HS đọc đề bài phần a.  - Y/c HS làm vào vở.  - Gọi HS đọc bài làm  - Yêu cầu HS nhận xét  - GV chiếu đáp án, nhận xét, chữa bài.  300 *ml + 400 ml = 700 ml*  550 *ml – 200 ml = 350 ml*  7 *ml × 4 = 28 ml*  40 *ml : 8 = 5 ml*  => Chốt: Khi thực hiện tính có kèm đơn vị đo thì ta phải thực hiện như thế nào?  - GV kết luận: Tính kết quả rồi viết đơn vị sau kết quả.  - GV yêu cầu HS đọc đề bài phần b.  - Y/c HS làm bài  - Gọi HS nhận xét bài bạn.  - GV chiếu đáp án, nhận xét tuyên dương.  300 *ml + 700 ml* = 1*l*  *600 ml + 40 ml <* 1*l*  1*l* > 200 *ml × 4*  1*l* > 1000 *ml – 10 ml*  **Bài 4**  - GV yêu cầu HS đọc đề bài  - Làm việc chung cả lớp.  - Em hãy ước lượng số đo thích hợp với mỗi đồ vật    **-** GV mời HS trao đổi về ước lượng số con ong, số bông hoa trong hình  - Yêu cầu HS nhận xét  - GV nhận xét.  a) Chậu đựng nước lau nhà có thể chứa được khoảng10*l*  nước.  b) Cái thìa nhỏ có thể đựng được khoảng 5*ml* nước. | - HS đọc yêu cầu bài 3a.  - HS làm vở  - HS đọc bài làm:  - HS nhận xét, bổ sung.  - HS lắng nghe  - HS trả lời  - HS đọc yêu cầu bài 3b  - HS làm nháp, 2 HS lên bảng  - HS nhận xét, bổ sung.  - HS đổi vở, kiểm tra chéo bài làm.  - HS năng khiếu nêu cách làm  - HS đọc đề bài  - Cả lớp suy nghĩ trao đổi ước lượng số đo ứng với mỗi đồ vật. HS tô màu vào đáp án ước lượng số đo.  - HS trao đổi:  - Các bạn khác nhận xét, chỉnh sửa.  - HS năng khiếu giải thích cách lựa chọn của mình.  **(HSKT-THÀNH:**  **1. Viết số:**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Mười:** | **Mười hai:** | **Mười sáu:** | | **Bảy:** | **Mười chín:** | **Hai mươi:** | | **Mười ba:** | **Năm:** | **Bốn:** |   **2. Tính:**  **14-2= 15-5=**  **16-1= 17+3**  **12+2= 11+3=**  **2+3= 8+2=**  **6-1= 6-2=)** |
| **4P** | **3. Hoạt động nối tiếp** | |
|  | - GV cho HS nêu yêu cầu bài 5  - GV chia nhóm 4, các nhóm làm việc vào phiếu học tập nhóm.  - Các nhóm trình bày kết quả, nhận xét lẫn nhau.  - GV nhận xét, tuyên dương.  + Những dụng cụ có thể dùng để đo chất lỏng với đơn vị đo mi – li- lít là: bình sữa, kim tiêm, cốc có chia vạch mi – li – lít, bình có chia vạch mi – li – lít, muỗng có chia vạch mi – li – lít,… | - HS nêu yêu cầu bài 5.  + Các nhóm làm việc vào phiếu học tập.  - Đại diện các nhóm trình bày: |
|  | **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**  ...................................................................................................................................  ...................................................................................................................................  ................................................................................................................................... | |